

Bản án số:53/2021/HS-ST
Ngày 23 – 8 – 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Bình.

Thẩm phán: Ông Lê Văn Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ H.

Ông Phan Văn Minh.

Ông Nguyễn Đăng Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Việt Anh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Dân – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 23 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2021/TLST – HS ngày 14 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2021/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh C**, sinh ngày 26/2/1998 tại Gia Lai; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: thôn M9, xã V1, huyện V, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): Không biết chữ; Dân tộc: Banar; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh N, sinh năm 1979 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1980; Có vợ Đinh Thị Biên, sinh năm 1992; có 01 con sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Gia Lai.

-Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thành T – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Bị hại: Anh Đinh X, sinh năm 1985.

Địa chỉ: làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Thiều Hữu M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đinh Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Chị Đinh Thị NG, sinh năm 1989.

Địa chỉ: làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

-Người làm chứng:

1. Đinh Thị X1, sinh năm 2007. Có mặt.

2. Đinh P1, sinh năm 2005. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của P1: Chị Đinh Thị Ghét. Vắng mặt.

3. Đinh Thị X2, sinh năm 2007. Vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của X1m: Chị Đinh Thị Xem. Vắng mặt.

Đều trú tại: làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

-Người phiên dịch tiếng Bahnar: Bà H'Yan – Công tác tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố P, Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Trưa ngày 03/12/2020, Đinh C đến dự đám cưới con gái ông Đinh Thát tại nhà ông Thát thuộc làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai. Đến khoảng 22h00 cùng ngày, do thấy C uống nhiều rượu đã say nên người dân trong làng không cho C tiếp tục uống rượu, bức tức việc mình không được người dân trong làng cho uống rượu tiếp nên C dùng chân phải đá vỡ 03 ghè rượu, nhìn thấy C đã vỡ ghè rượu nên anh Đinh X đi đến nói với C: “*Mày uống rượu say cứ quậy hoài, mày uống ít thôi*”, khi anh X vừa nói xong liền bị C dùng tay phải đánh trúng vào mặt làm anh X ngã xuống đất và C chỉ tay vào người anh X nói: “*Mày muốn chết à? Mày đợi đây*”, nói xong C bỏ đi về nhà mẹ ruột của mình là bà Đinh Thị H tại làng Kung, Thôn 5, xã Sơ Pai, huyện K Bang, tỉnh Gia Lai lấy một dao rựa dài 55cm (*Cán bằng tre hình trụ dài 33cm, đường kính 2,5cm; lưỡi bằng kim loại dài 22cm, có mũi quắm*) rồi C quay lại nhà ông Thát. Khi đi đến nhà ông Thát, C nhìn thấy anh X đang đứng nói chuyện với mọi người trong sân thì C liền chạy đến vị trí của anh X, tay phải cầm rựa chém một nhát từ trên xuống, anh X đưa tay trái lên đỡ thì bị C chém trúng cổ tay trái làm đứt lìa bàn tay trái và anh X ngã xuống đất; lúc này, C hai tay cầm rựa chém liên tiếp nhiều nhất hướng từ trên xuống trúng vào đầu, cổ, vai, tay của anh X, chỉ đến khi cán rựa bị gãy thì C dừng lại và bỏ đi. Hậu quả: Anh X bị đa chấn thương và bất tỉnh, được người dân trong làng đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai cấp cứu và điều trị, đến ngày 14/12/2020 thì xuất viện về nhà.

Qua quá trình điều tra, Đinh C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường xảy ra vụ án tại sân nhà ông Đinh Thát thuộc làng Kung, thôn 5, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 66/21/TgT ngày 13/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận đối với Đinh X:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Một sẹo vết thương phần mềm vùng đỉnh đầu chéch phải kích thước (7x0,3)cm, sẹo liền: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm không liên tục vùng cổ gáy bên trái kích thước sẹo (7,2x0,3)cm, sẹo liền: 4%.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ trên xương bả vai phải kích thước (13x0,6)cm, sẹo liền lồi: 3%.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ trong trên xương bả vai phải kích thước (1x0,4)cm, sẹo liền, lồi: 1%.
- Một sẹo vết thương phần mềm giữa xương bả vai phải kích thước (11x0,7)cm, sẹo liền, lồi: 3%.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ dưới trong xương bả vai phải kích thước (1,5x0,5)cm, sẹo liền, lồi: 1%.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ dưới ngoài xương bả vai phải kích thước (11x0,7)cm, sẹo liền, lồi: 3%.
- Một sẹo vết thương phần mềm bờ dưới xương bả vai phải kích thước (1,3x0,7)cm, sẹo liền, lồi: 2%..
- Một sẹo vết thương phần mềm góc dưới ngoài bả vai phải kích thước (4,5x0,8)cm, sẹo liền, lồi: 2%
- Một sẹo vết thương phần mềm sát bờ ngoài cơ thẳng lưng bên phải ngang đốt sống D6-7 kích thước (3,5x0,7)cm, sẹo liền, lồi: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm vùng bờ ngoài cơ lưng phải bờ dưới xương bả vai kích thước (4x0,6)cm, sẹo liền, lồi: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mặt sau 1/3 giữa cánh tay phải kích thước (4x0,3)cm, sẹo liền: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mặt sau 1/3 trên cẳng tay phải kích thước (7,5x0,5)cm, sẹo liền: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mặt sau ngoài 1/3 dưới cẳng tay phải kích thước (2,5x0,2)cm, sẹo liền: 1%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mồm cụt ngón 1 bàn tay phải kích thước (2,5x0,1)cm, sẹo liền: 1%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mồm cụt ngón 2 bàn tay phải kích thước (3x0,2)cm, sẹo liền: 1%.

- Một sẹo vết thương phần mềm khớp liên đốt ngón 3 bàn tay phải kích thước (5,5x0,2)cm, sẹo liền: 2%.
- Một sẹo vết thương phần mềm mồm cắt 1/3 dưới cằm tay trái kích thước (2,5x0,3)cm, sẹo liền, nhẵn nhúm: 1%.
- Một sẹo mổ dẫn lưu đường nách trước bên phải kích thước (2x0,7)cm, sẹo liền: 2%.
- Cứng các khớp liên đốt ngón III bàn tay phải: 7%.
- Gãy 1/3 dưới xương quay phải cal tốt: 8%.
- Chấn thương gãy đốt gần ngón 3 bàn tay phải: 2%.
- Chấn thương đứt cắt, mất ngón I và ngón II bàn tay phải: 35%
- Cụt 1/3 dưới cằm tay trái: 53%.
- Gãy xương sườn số 8 bên phải, một điểm: 2%.
- Gãy xương sườn số 9 bên phải, một điểm: 2%.
- Trần khí màng phổi phải đã phẫu thuật dẫn lưu không để lại di chứng: 3%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **84%** (Tám mươi tư phần trăm). Áp dụng phương pháp cộng theo Thông tư 22/2019/TT-BYT.

Tại Bản kết luận giám định số: 389/KLGD ngày 08/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

- Trên lưỡi dao dài 22cm (dao rựa), mũi cong (mẫu ký hiệu A1) gửi giám định: **Có máu người, nhóm máu O.**

- Cục bông thấm máu ghi thu máu của nạn nhân Đinh X: **Nhóm máu O.**

b. Về các vấn đề khác của vụ án:

+ *Về vật chứng của vụ án:* 01 (Một) Cán rựa bằng tre hình trụ dài 33cm, đường kính 2,5cm; 01 (Một) lưỡi bằng kim loại dài 22cm, băng rộng 2,5cm có mũi quắm; 01 (Một) cục bông thấm máu ghi thu của Đinh X.

+ *Về phần bồi thường dân sự:* Bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại 66.173.000đồng. Bị hại yêu cầu bị cáo còn phải bồi thường về tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật

Bản cáo trạng số 83/CT – VKS – P2 ngày 14 – 7 – 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Đinh C về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

c. Tại phiên tòa:

- *Ý kiến của bị cáo:* Bị cáo Đinh C khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố.

- *Ý kiến của bị hại:* Về tội danh, hình phạt đề nghị xét xử bị cáo đúng theo quy định của pháp luật; Về trách nhiệm hình sự: Hiện bị cáo bị cụt một bàn tay, tình trạng sức khỏe chưa ổn định, gặp nhiều khó khăn trong lao động, sinh hoạt vì

vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại tiền chi phí bồi dưỡng phục hồi sức khoẻ và bồi thường tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

- *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị H (là mẹ của bị cáo):* Số tiền 66.173.000đồng là bà tự nguyện hỗ trợ cho bị cáo để bồi thường cho bị hại Đinh X. Nay bà không có ý kiến gì về số tiền này.

- *Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đinh Thị NG (là vợ của bị hại):* Chị phải chăm sóc, hỗ trợ nhiều cho bị hại trong quá trình điều trị thương tích, cũng như hiện nay, vì vậy yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản thu nhập mà bị mất trong thời gian chăm sóc bị hại, cũng như trong giai đoạn phục hồi sức khoẻ.

-Quan điểm luận tội của kiểm sát viên:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị kết tội bị cáo Đinh C về tội “*Giết người*”;

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 15, Điều 57, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt Đinh C từ 15 năm – 16 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Về chi phí cấp cứu, điều trị bị cáo đã bồi thường 66.173.000đồng, bị cáo không yêu cầu gì thêm về khoản này, nên không xét.

Về chi phí bồi dưỡng, phục hồi sức khoẻ: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận buộc bị cáo bồi thường theo mức phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tổn thất tinh thần: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại với mức 50 tháng lương cơ sở, tương ứng với số tiền 74.500.000đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ: 01 cán rựa tre hình trụ dài 33cm; 02 bì công văn niêm phong, có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí toà án.

+ *Ý kiến của người bào chữa:* Đồng ý với tội danh, khung hình phạt, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Tuy nhiên, mức hình phạt thì có phần nghiêm khắc vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, xử bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

+ Bị cáo: Thống nhất với ý kiến của người bào chữa, không tranh luận gì.

+ *Ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại:* Thống nhất với tội danh, khung hình phạt, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo bồi thường tổn thất tinh

thân theo mức tối đa pháp luật quy định; về chi phí phục hồi sức khỏe theo mức từ 10 triệu đến 30 triệu đồng.

+ *Ý kiến của bị hại*: Thông nhất với ý kiến của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp đã trình bày.

-*Lời nói sau cùng của bị cáo*: Bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Gia Lai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh C khai nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 03/12/2020, tại tiệc đám cưới của nhà ông Đinh Thát ở làng Lung, xã S, huyện K, tỉnh Gia Lai, do Đinh C đã uống nhiều rượu nên những người có mặt tại đám cưới nhắc nhở, không cho Đinh C uống rượu nữa nên Đinh C bực tức, dùng chân đá vỡ 03 ghè rượu, thấy thế, Đinh X nói với Đinh C “*mày uống rượu say, cứ quậy hoài, mày uống ít thôi*”, bực tức nên Đinh C đã dùng tay đánh vào mặt Đinh X và nói “*Mày muốn chết à? mày đợi đấy*”, rồi Đinh C chạy về nhà mẹ ruột của C ở gần đó, lấy 01 con dao rựa dài 55cm, lưỡi bằng kim loại dài 22cm quay lại chỗ đám cưới nhà ông Đinh Thát, khi thấy Đinh X thì C dùng tay phải cầm rựa chém 01 nhát từ trên xuống vào người Đinh X, Đinh X giơ tay trái lên đỡ thì bị dao chém trúng cổ tay làm đứt lìa bàn tay trái, anh X ngã xuống đất thì C tiếp tục dùng hai tay cầm rựa chém liên tiếp nhiều nhát từ trên xuống vào vùng cổ, đầu, vai của Đinh X, đến khi cán rựa bị gãy thì C mới dừng lại và bỏ đi. Hậu quả, Đinh X bị đa chấn thương, tỉ lệ thương tích là 84%.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt.

Hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, có tính chất côn đồ, đã xâm phạm trái phép đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội, hành vi của bị cáo phải bị nghiêm trị để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.; Bị cáo phạm tội “Giết người” nhưng hậu quả chết người chưa xảy ra, nên được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả đã gây ra, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm. Hội đồng xét xử thấy rằng, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian dài, xử phạt hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt bị cáo đã phạm là thoả đáng.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với chi phí điều trị thương tích, khám chữa bệnh, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 66.173.000đồng, bị cáo không yêu cầu thêm nên không xét.

Đối với thu nhập bị mất trong thời gian điều trị tại bệnh viện của bị hại và của chị Đinh Thị NG là người chăm sóc bị hại là 11 ngày, mức bình quân lao động phổ thông tại địa phương là 240.000đồng/ngày, nên buộc bị cáo phải bồi thường là: 2 người x 11 ngày x 240.000đồng/1 ngày = 5.280.000 đồng.

Đối với chi phí phục hồi sức khoẻ: Xét bị hại bị thương tích nặng, không tự sinh hoạt được trong một thời gian dài, cần có người chăm sóc, vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường mức 60.000.000 đồng là thoả đáng.

Đối với yêu cầu bồi thường về tổn thất tinh thần: Thấy trong vụ án này lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, bị hại bị thương tích nặng, vì vậy buộc bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần cho bị hại mức 50 tháng lương cơ sở, tương ứng với 74.500.000 đồng là thoả đáng.

[5]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: 01 cán rựa tre hình trụ dài 33cm; 02 bì công văn niêm phong có chứa mẫu vật liên quan đến vụ án, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về án phí. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đinh C phạm tội “Giết người”.

-Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Đình C 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/4/2021.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 585, 586, 589, 590 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Đình C phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Đình X các khoản chi phí cho phục hồi sức khỏe, thu nhập thực tế bị mất của người bị hại và người chăm sóc bị hại, tổn thất tinh thần là 139.780.000đồng (Một trăm ba chín triệu bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của BLDS năm 2015.

[3] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cán rựa tre hình trụ dài 33cm; 02 (hai) bì công văn niêm phong.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 68/2021 ngày 15/7/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.989.000 đồng án phí dân sự, đề sung công quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Văn phòng Cơ quan CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam công an tỉnh;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai.
- Bị cáo;
- Người TGGT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Võ Văn Bình

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA